

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2020/HSST  
Ngày: 21-12-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đậu Thị Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 270/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 260/2020/QĐXXST-HS ngày 04/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Châu Thị Kim C, sinh năm 1983 tại tỉnh B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B; Chỗ ở: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Châu Văn M, sinh năm 1958 và bà Lê Thị K, sinh năm 1960; bị cáo có chồng là Nguyễn Thành D, sinh năm 1978 và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Như Y, sinh năm 1988 tại tỉnh C; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp X, xã T, huyện Đ, tỉnh C; Chỗ ở: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1957; bị cáo có chồng là Nguyễn Hoàng K, sinh năm: 1983 và 01 con, sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện

pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1986 tại tỉnh C; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố X, phường H, thị xã B, tỉnh B; Chỗ ở: khu phố X, phường H, thị xã B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1994 và 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/9/2018, bị Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong ngày 28/9/2018; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Võ Thị Bé S, sinh năm 1977 tại tỉnh A; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm C, xã M, huyện M, tỉnh N; Chỗ ở: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 3/12; con ông Võ Văn H, sinh năm 1939 và bà Đặng Thị Kim L (đã chết); bị cáo có chồng là Trần Văn N, sinh năm 1977; và có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Thị H, sinh năm 1941 tại B; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B; Chỗ ở: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Già yếu; Trình độ học vấn: 0/12; con ông Nguyễn Văn , (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, (đã chết); bị cáo có chồng là Đặng Văn Đ (đã chết) và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1961, nhỏ nhất sinh năm 1976; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

#### **Người làm chứng:**

1. Nguyễn Thị O. Có mặt.
2. Phạm Thị L. Có mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ ngày 10/5/2020, Phòng cảnh sát hình sự (PC02) Công an tỉnh Bình Dương kết hợp Công an thị xã Bến Cát và Công an phường T tổ chức tuần tra trên địa bàn, phát hiện tại khu vực phòng nấu ăn tại nhà của Châu Thị Kim C

có 08 đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với 02 chiếu bạc như sau:

Chiếu tứ sắc: Gồm có Châu Thị Kim C, Nguyễn Thị O, Phạm Thị L. Thu giữ trên chiếu bạc này gồm: 1.400.000 đồng, 20 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 tấm vải màu xanh, 03 đĩa nhựa, 14 viên sỏi màu trắng, 01 dây điện, 01 bóng đèn.

Số tiền đánh bạc của các đối tượng trên chiếu bạc tứ sắc cụ thể như sau:

Châu Thị Kim C: Dùng số tiền 1.600.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Khi công an phát hiện C bị thu giữ 600.000 đồng trên chiếu bạc; 1.000.000 đồng bị thu giữ trong túi quần. C thắng được 04 cục đá nhưng chưa quy đổi.

Nguyễn Thị O: Mang theo số tiền 11.400.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi công an phát hiện O bị thu giữ 400.000 đồng trên chiếu bạc; 11.000.000 đồng bị thu giữ trong túi quần không sử dụng để đánh bạc. Đến khi bị phát hiện, O không thắng không thua.

Phạm Thị L: Mang theo số tiền 14.170.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi công an phát hiện L bị thu giữ 400.000 đồng trên chiếu bạc; 13.770.000 đồng thu giữ không sử dụng để đánh bạc. Đến khi bị phát hiện, L không thắng không thua.

Như vậy, tổng số tiền trên chiếu bạc và trên người mà các đối tượng dùng để đánh bạc là: 2.400.000 đồng.

Chiếu Binh Ấn Độ: Có 05 người gồm: Nguyễn Như Y, Châu Mỹ N (sinh năm 2004, HKTT: khu phố 2, phường T, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương), Võ Thị Bé S, Nguyễn Thị H và Nguyễn Tấn Đ. Thu giữ trên chiếu bạc: 3.000.000 đồng, 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 04 bộ bài tây chưa sử dụng, 01 tấm vải màu xanh.

Số tiền đánh bạc của các đối tượng như sau:

Nguyễn Như Y: Mang theo số tiền 2.350.000 đồng để đánh bạc và Nguyễn Tấn Đ không trực tiếp chơi mà góp 3.000.000 đồng với Y để Y đánh bạc. Khi công an phát hiện, Y thua 110.000 đồng. Bị thu giữ 2.800.000 đồng trên chiếu bạc và 2.440.000 đồng trong túi dùng để đánh bạc. Số tiền Nguyễn Như Y và Nguyễn Tấn Đ sử dụng để đánh bạc là 5.350.000 đồng.

Châu Mỹ N: mang theo 2.020.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi công an phát hiện, Nhân không thắng không thua. 200.000 đồng bị thu giữ trên chiếu bạc. Số tiền 1.820.000 đồng không sử dụng đánh bạc. Số tiền Châu Mỹ N sử dụng để đánh bạc là 200.000 đồng.

Võ Thị Bé S: mang theo 2.720.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi công an phát hiện, S thua 100.000 đồng. Số tiền 2.620.000 đồng bị thu giữ trên người, trong đó có 400.000 đồng sử dụng đánh bạc. Số tiền Bé S sử dụng để đánh bạc là 500.000 đồng.

Nguyễn Thị H: mang theo số tiền 5.000.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi công an phát hiện, H thua 300.000 đồng. Số tiền 4.700.000 đồng bị thu giữ trên người không sử dụng để đánh bạc. Số tiền H sử dụng để đánh bạc là 300.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền trên chiếu bạc và trên người mà các đối tượng dùng để đánh bạc là: 5.840.000 đồng.

\* Thu giữ gồm:

- + Tiền mặt: 4.700.000 của Nguyễn Thị H;
- + 01 điện thoại di động Samsung J4, màu vàng, tiền mặt 2.440.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ biển số: 69F8-5812 của Nguyễn Như Y;
- + Tiền mặt 3.020.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen;
- + 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen và 01 xe mô tô hiệu Honda Exciter, màu đỏ đen biển số: 93E1-202.14 của Nguyễn Tấn Đ;
- + Tiền mặt 2.620.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ của Võ Thị Bé S;
- + Tiền mặt 1.820.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen của Châu Mỹ Nhân;
- + Tiền mặt 11.400.000 đồng của Nguyễn Thị O;
- + Tiền mặt 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu đen gắn sim số: 0947.597.773 và 0947.517.773 của Châu Thị Kim C;
- + Tiền mặt 13.770.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen và 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số 61B1-001.62 của Phạm Thị L.

Tại cơ quan Công an, các đối tượng khai nhận: Châu Thị Kim C kinh doanh tạp hóa tại nhà thuộc khu phố 2, phường T, thị xã B. Các đối tượng Nguyễn Thị O, Phạm Thị L, Châu Mỹ N, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Thị H và Võ Thị Bé S có quan hệ họ hàng và bạn bè quen biết với C. Trưa ngày 10/5/2020, Nguyễn Thị O, Phạm Thị L, Châu Mỹ N, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Thị H đến nhà C chơi và rủ nhau cùng tham gia đánh bạc với 02 chiếu bạc như trên. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Võ Thị Bé S sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ gọi vào điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu đen của C hỏi nhà C có đánh bạc và có ai uống nước không để S đến bán, C trả lời có và kêu S đem 06 trái dừa đến bán. Đến nơi, S vào cùng tham gia với sòng bài Bình Ấn Độ và ngồi đặt chung tụ với H. Ngoài ra, trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì có một người phụ nữ bán vé số (không rõ nhân thân, lai lịch) vào cùng tham gia đánh bạc được vài ván, không rõ thắng thua rồi bỏ đi trước khi lực lượng công an vào kiểm tra.

Hình thức đánh bạc với tên gọi bài Tứ sắc như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tứ sắc với tổng số 112 lá bài do Châu Thị Kim C chuẩn bị sẵn từ trước. Khi chơi, Nguyễn Thị O là người chia cho mỗi đối tượng 20 lá bài để chơi với nhau, nếu đối tượng nào hết bài trước hoặc làm tròn điểm sẽ là người thắng. Tiền đặt cược cho mỗi ván là 20.000 đồng nhưng các đối tượng không sử dụng tiền mặt mà quy ước, khi có người thắng thì người đó sẽ thu về 01 viên sỏi đã chuẩn bị sẵn đặt giữa sòng bạc. Cứ sau 07 ván, các đối tượng sẽ đếm tổng số viên sỏi để so sánh với nhau làm căn cứ phân định thắng thua, người nào nhiều viên sỏi nhất sẽ là người thắng và tùy thuộc vào số lượng viên sỏi của người thắng quy ra thành tiền mặt 20.000 đồng/1 viên. Sau khi kết thúc việc đánh bạc, nếu người nào thắng phải trả tiền mua bài cho Châu Thị Kim C với giá tiền là 1.000 đồng/bộ bài tứ sắc.

Hình thức đánh bạc với tên gọi bài Bình Ấn Độ như sau: Nguyễn Như Y làm nhà cái và sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho các đối tượng còn lại tham gia đặt tiền cược với nhau, mỗi đối tượng được chia 06 lá bài và xếp thành 02 tầng mỗi tầng 03 lá. Sau đó đếm nút ở mỗi tầng để so sánh và phân định kết quả thắng thua với nhà cái. Quy định ba tây là điểm cao nhất, 10 nút là thấp nhất, tầng trên dùng để xếp bài có số nút nhỏ hơn tầng dưới, số tiền cược mỗi ván đặt thấp nhất là 20.000 đồng và cao nhất là 100.000 đồng. Sau khi kết thúc việc đánh bạc, nếu người nào thắng phải trả tiền mua bài cho Châu Thị Kim C với giá tiền là 6.000 đồng/1bộ bài tây. Do chưa kết thúc việc đánh bạc thì bị lực lượng Công an phát hiện nên Châu Thị Kim C chưa thu được tiền mua bài.

Đối với những tài liệu, đồ vật không L quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ biển số: 69F8-5812 cho Nguyễn Như Y.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Exciter, màu đỏ đen biển số: 93E1-202.14 cho Nguyễn Tấn Đ.

- Tiền mặt 13.770.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen và 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số: 61B1-001.62 cho Phạm Thị L.

- Tiền mặt 11.400.000 đồng cho Nguyễn Thị O.

- Tiền mặt 1.820.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen cho Châu Mỹ Nhân.

- 01 điện thoại di động Samsung J4, màu vàng cho Nguyễn Như Y.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen cho Nguyễn Tấn Đ.

Các chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị O và Phạm Thị L chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Do đó, ngày 26/8/2020, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 116, 117 xử phạt 1.500.000 đồng mỗi đối tượng.

Đối với Châu Mỹ N sinh ngày 02/6/2004, tính đến ngày 10/5/2020 thì Nhân được 15 năm 11 tháng 08 ngày tuổi (chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự) nên Cơ quan điều tra không tiến hành khởi tố. Ngày 26/8/2020, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 118 xử phạt Cảnh cáo.

Tại bản Cáo trạng số 278/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Châu Thị Kim C về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Truy tố các bị cáo Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Võ Thị Bé S, Nguyễn Thị H về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

\* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Châu Thị Kim C về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Võ Thị Bé S, Nguyễn Thị H về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời đề nghị cụ thể như sau:

- Áp dụng: Điều 35; Điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Châu Thị Kim C số tiền từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

- Áp dụng: Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Như Y và bị cáo Nguyễn Tấn Đ mỗi bị cáo số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Bị cáo Võ Thị Bé S số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng;

- Áp dụng: Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

- Tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền 8.240.000 đồng là tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người các con bạc dùng vào mục đích đánh bạc; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ của Võ Thị Bé S; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu đen của Châu Thị Kim C là tài sản các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Đề nghị tuyên quản thủ thi hành án số tiền 4.700.000 của Nguyễn Thị H; 3.020.000 đồng của Nguyễn Tấn Đ và 2.220.000 đồng của Võ Thị Bé S.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 20 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 02 tấm vải màu xanh, 03 đĩa nhựa, 14 viên sỏi màu trắng, 01 dây điện, 01 bóng đèn; 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 04 bộ bài tây chưa sử dụng, sim số 0947.597.773 và 0947.517.773.

\* Tất cả các bị cáo Châu Thị Kim C, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Võ Thị Bé S thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

\* Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đề ngày 15/12/2020 bị cáo Nguyễn Thị H trình bày: Do bị té và phải mổ H khớp háng nên hiện nay bị cáo H chỉ nằm một chỗ, việc sinh hoạt cá nhân, ăn uống, tắm rửa hằng ngày đều do con cái phụ giúp và không thể ngồi và đi lại được. Bị cáo không thể đến Tòa án để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án được vì hiện nay sức khỏe yếu. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã KH báo rõ ràng và đầy đủ tại cơ quan điều tra, bị cáo cam đoan lời KH của mình tại cơ quan điều tra là hoàn toàn đúng sự thật. Ngoài ra, bị cáo đã nhận được bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát và không có ý kiến gì đối với bản Cáo trạng. Do đó, bị cáo xin được vắng mặt trong quá trình xét xử tại Tòa án.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát và các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa, các bị cáo khác cũng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của bị cáo H. Do đó, xét thấy việc xét xử vắng mặt của bị cáo Nguyễn Thị H không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Vì vậy, căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Châu Thị Kim C, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Võ Thị Bé S, Nguyễn Thị H đã thành khẩn KH nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời KH của các bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản Cáo trạng đã mô tả, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 15 giờ ngày 10/5/2020, tại khu vực phòng nấu ăn ở nhà của Châu Thị Kim C, bị cáo C đã có hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình đã cho Nguyễn Thị O, Phạm Thị L, Châu Mỹ Nhân, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Thị H và Võ Thị Bé S đánh bạc thắng thua bằng tiền với 02 chiếu bạc trong cùng một lúc với tổng số tiền dùng đánh bạc đối với 02 chiếu bạc trị giá 8.240.000 đồng. Cụ thể: Châu Thị Kim C, Nguyễn Thị O và Phạm Thị L cùng nhau đánh bạc dưới hình thức bài Tứ Sắc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 2.400.000 đồng. Ngoài ra, tại đây bị cáo Nguyễn Như Y làm cái đánh bạc cùng Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Thị H và Võ Thị Bé S dưới hình thức bài Binh Ấn Độ thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 5.840.000 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo Châu Thị Kim C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hành vi của các bị cáo Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Võ Thị Bé S, Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vì vậy, bản Cáo trạng số 278/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhận thức, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét mục đích, động cơ phạm tội của các bị cáo là vì lòng tham, tư lợi nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[5] Xét tính đồng phạm: Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau tham gia thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, không có



sự xúi giục, giúp sức hoặc câu kết chặt chẽ vai trò của từng người. Do đó, vai trò của các bị cáo là ngang nhau, do đó khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào vai trò, mức độ thực hiện hành vi của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt cho tương xứng.

[6] Về nhân thân: Đối với bị cáo Đ, ngày 28/9/2018, bị Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo chấp hành xong tiền phạt vào ngày 28/9/2018. Do đó, bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần cân nhắc mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác có cùng tính chất và mức độ phạm tội khi quyết định hình phạt.

[7] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Tình hình tội phạm L quan đến trật tự xã hội trên địa bàn ngày càng tăng và diễn biến phức tạp, đặc biệt là các loại tội phạm đánh bạc, đa số người phạm tội chưa nhận thức được hết mức độ nguy hiểm của loại tội phạm này, nhiều lần thực hiện hành vi thể hiện thái độ và ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo, nhằm giáo dục các bị cáo ý thức được mức độ hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, đồng thời là để góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Võ Thị Bé S, Nguyễn Thị H đều thành khẩn KH báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo C, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn KH báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thị H là người không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; tại thời điểm xét xử, bị cáo là người trên 70 tuổi nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Về hình phạt: Bị cáo Châu Thị Kim C, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Thị H và Võ Thị Bé S đều có nơi cư trú rõ ràng, có công việc làm ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy xét thấy, không cách ly các bị cáo Châu Thị Kim C, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Thị H và Võ Thị Bé S ra khỏi xã hội cũng không gây nguy hiểm và ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị địa phương mà cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính được quy định tại Điều 35 của Bộ luật hình sự cũng đủ sức răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[11] Xét thấy, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc đề nghị xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Châu Thị Kim C, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Thị H và Võ Thị Bé S là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 20 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 tấm vải màu xanh, 03 đĩa nhựa, 14 viên sỏi màu trắng, 01 dây điện, 01 bóng đèn; 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 04 bộ bài tây chưa sử dụng, 01 tấm vải màu xanh, sim số: 0947.597.773 và 0947.517.773. Xét thấy, đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 8.240.000 đồng (bao gồm: 1.400.000 đồng là tiền trên chiếu bạc Tứ Sắc; 3.000.000 đồng là tiền trên chiếu bạc Binh Ấn Độ; 2.440.000 đồng là số tiền trên người dùng để đánh bạc của Nguyễn Như Y; 400.000 đồng là tiền Võ Thị Bé S dùng vào mục đích đánh bạc; 1.000.000 đồng là tiền bị cáo Châu Thị Kim C dùng để đánh bạc). Xét thấy, đây là tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người các con bạc nhằm dùng vào mục đích đánh bạc nên cần tuyên nộp ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ của Võ Thị Bé S; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 là tài sản các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, có giá trị sử dụng nên cần tuyên nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 4.700.000 thu giữ của Nguyễn Thị H; 3.020.000 đồng thu giữ của Nguyễn Tấn Đ và 2.220.000 đồng thu giữ của Võ Thị Bé S. Xét thấy, không có căn cứ để xác định số tiền này được các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Do đó cần tuyên quản thủ để đảm bảo thi hành án.

[13] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị O và Phạm Thị L chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Do đó, ngày 26/8/2020, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 116, 117 xử phạt 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Thị O và Phạm Thị L là có cơ sở.

[14] Đối với Châu Mỹ Nhân sinh ngày 02/6/2004, tính đến ngày 10/5/2020 thì Nhân được 15 năm 11 tháng 08 ngày tuổi (chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự) nên Cơ quan điều tra không tiến hành khởi tố. Ngày 26/8/2020, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 118 xử phạt Cảnh cáo là phù hợp.

[15] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

- Tuyên bố bị cáo Châu Thị Kim C phạm tội “Gá bạc”.
- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Võ Thị Bé S, Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

### **2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

2.1/ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Châu Thị Kim C số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

2.2/ Áp dụng Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, s, o, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2.3 / Áp dụng Điều 35; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ và Võ Thị Bé S.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Như Y số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng);

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Bé S số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

### **3. Về biện pháp ngăn chặn:**

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:
- Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn đối với các bị cáo Châu Thị Kim C, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Võ Thị Bé S, Nguyễn Thị H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 76, 77, 78, 79, 80/LCCT-TA-BC ngày 07/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

### **4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 20 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 02 tấm vải màu xanh, 03 đĩa nhựa, 14 viên sỏi màu trắng, 01 dây điện, 01 bóng đèn; 02 bộ bài tây đã qua sử dụng, 04 bộ bài tây chưa sử dụng, 01 tấm vải màu xanh, sim số 0947.597.773 và 0947.517.773.

*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2020 giữa Công an thị xã Bến Cát với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.*

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 8.240.000 đồng (tám triệu H trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Nokia-màu đỏ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9- màu đen, số IMEI 866376049923631.

- Quản thủ để đảm bảo thi hành án: Số tiền 4.700.000 thu giữ của Nguyễn Thị H; 3.020.000 đồng thu giữ của Nguyễn Tấn Đ và 2.220.000 đồng thu giữ của Võ Thị Bé S.

*Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1046035 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát tại kho bạc Nhà nước thị xã Bến Cát ngày 13/11/2020 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2020 giữa Công an thị xã Bến Cát với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.*

**5. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Châu Thị Kim C, Nguyễn Như Y, Nguyễn Tấn Đ, Võ Thị Bé S, Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị cáo Nguyễn Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đậu Thị Thảo**







